

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15441/BTC-HCSN

V/v hướng dẫn điều hành chi
ngân sách nhà nước năm 2013

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2013

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ,
cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Việc điều hành chi ngân sách nhà nước năm 2013 thực hiện theo Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2013.

Bộ Tài chính đã ban hành công văn số 12067/BTC-HCSN ngày 10/9/2013 hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện công văn số 9500/VPCP-KTTH ngày 11/11/2013 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 sau khi Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung một số nội dung cụ thể như sau:

I. Đối với chi thường xuyên:

1. Khoản 1 Công văn 12067/BTC-HCSN: *Thực hiện thu hồi để bổ sung dự phòng ngân sách trung ương và dự phòng ngân sách địa phương, cụ thể về phạm vi dự toán thực hiện như sau:*

Thực hiện thu hồi để bổ sung dự phòng ngân sách trung ương và dự phòng ngân sách địa phương đối với dự toán chi thường xuyên năm 2013 đã được cơ quan có thẩm quyền giao nhưng đến hết ngày 30/6/2013 chưa phân bổ hoặc phân bổ không đúng quy định (*trừ các khoản dự toán đến nay đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép phân bổ tiếp hoặc cho phép chưa phân bổ theo quy định; các khoản dự toán được cơ quan có thẩm quyền bổ sung trong năm*).

2. Khoản 2 Công văn 12067/BTC-HCSN về nội dung: *Rà soát các khoản chi thường xuyên đã được bố trí trong dự toán ngân sách năm 2013 nhưng chưa thực sự cấp bách, chưa triển khai thực hiện để xem xét việc tạm dừng, chưa thực hiện trong năm 2013. Cụ thể các khoản chi, các nhiệm vụ như sau:*

Các khoản kinh phí đã bố trí trong dự toán (bao gồm cả vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư) để thực hiện mua sắm, sửa chữa, nâng cấp; thực hiện các nhiệm vụ được giao thuộc các chương trình, dự án, đề án, đề tài (sau đây gọi chung là các nhiệm vụ): đề nghị thực hiện rà soát để tạm dừng, chưa thực hiện trong năm 2013 đối với các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, cấp bách (có văn bản của cấp có thẩm quyền khẳng định nhiệm vụ đó chưa thực sự cần thiết, cấp bách).

II. Đối với chi đầu tư xây dựng cơ bản:

Sửa đổi mục a, khoản 1 và mục b, khoản 2 công văn số 12067/BTC-HCSN ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính về việc điều hành chi ngân sách nhà nước năm 2013, cụ thể như sau:

1. Đối tượng vốn đầu tư thực hiện cắt giảm, thu hồi gồm: Vốn đầu tư thuộc NSNN được giao kế hoạch đầu năm 2013 theo Quyết định số 1902/QĐ-TTg ngày 19/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1756/QĐ-BKHĐT ngày 20/12/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp. Đối tượng vốn đầu tư thực hiện cắt giảm, thu hồi không bao gồm:

- Vốn ứng trước; vốn năm trước được phép kéo dài; vốn CK; vốn Trái phiếu Chính phủ; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia; vốn phòng chống lụt, bão, thiên tai; vốn ngoài nước (ODA); vốn đối ứng các dự án ODA.

- Vốn NSNN được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc bổ sung kế hoạch trong năm 2013.

- Vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước như: vốn quảng cáo truyền hình, vốn Bảo hiểm xã hội Việt Nam, quỹ bảo trì đường bộ, vốn thực hiện theo cơ chế tài chính đặc thù đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định...

2. Vốn đầu tư thuộc các đối tượng nêu trên nhưng đến ngày 30/6/2013 chưa phân bổ hoặc phân bổ không đúng quy định, yêu cầu các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện cắt giảm kế hoạch vốn đã giao để bổ sung dự phòng ngân sách nhà nước, Kho bạc nhà nước không thanh toán các khoản vốn này.

3. Vốn đầu tư thuộc các đối tượng nêu trên đã phân bổ cho các dự án nhưng đến ngày 30/6/2013 chưa triển khai thực hiện các công việc của dự án theo quy định quản lý vốn đầu tư XDCB hiện hành (Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ quy định Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng; Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ; Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Thông tư số 06/1999/TT-BKHĐT ngày 24/11/1999 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn về nội dung tổng mức đầu tư, hồ sơ thẩm định dự án đầu tư và báo cáo đầu tư và các quy định liên quan khác), yêu cầu các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện cắt giảm kế hoạch vốn đã giao để bổ sung dự phòng ngân sách nhà nước, Kho bạc nhà nước không thanh toán các khoản vốn này.

Đối với vốn đầu tư thuộc các đối tượng nêu trên đã phân bổ cho các dự án đến ngày 30/6/2013 đã thực hiện được một trong các công việc để thực hiện dự án

theo quy định quản lý vốn đầu tư XDCB hiện hành thì được sử dụng và thanh toán vốn, không cắt giảm kế hoạch vốn đã giao. Đối với các dự án trong năm được cấp có thẩm quyền điều chỉnh tăng kế hoạch vốn thì kế hoạch vốn tăng này được sử dụng, thanh toán vốn.

4. Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư sai quy định đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện thu hồi bổ sung dự phòng ngân sách nhà nước.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các chủ đầu tư thực hiện rà soát trên tinh thần triệt để thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát của mình; tổng hợp báo cáo gửi Bộ Tài chính trước ngày 20/11/2013, đồng thời gửi KBNN để thực hiện kiểm soát chi.

2. Về biểu mẫu báo cáo:

- Đối với chi thường xuyên: báo cáo kết quả rà soát kèm theo văn bản của cấp có thẩm quyền hướng dẫn tại khoản 2, mục I công văn này; trong đó chi tiết theo biểu mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo công văn này.

- Đối với chi đầu tư: Báo cáo kèm theo số liệu chi tiết theo biểu mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo công văn này.

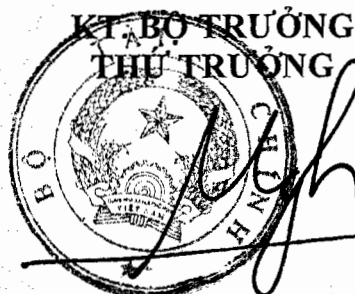
3. Kho bạc Nhà nước tiếp tục thực hiện kiểm soát chi trên cơ sở: phương án tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2013 (theo hướng dẫn tại công văn số 6684/BTC-NSNN ngày 27/5/2013 của Bộ Tài chính) và báo cáo kết quả rà soát theo hướng dẫn tại công văn này (nếu có) của các cơ quan, đơn vị.

4. Các khoản cắt giảm, thu hồi thuộc ngân sách cấp nào thì bổ sung dự phòng ngân sách cấp đó, việc sử dụng thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Bộ Tài chính hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị biết và tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận: *HSL*

- Như trên;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Vụ ĐT, Vụ I;
- KBNN, Vụ NSNN;
- Lưu: VT, HCSN.



Nguyễn Thị Minh

BÁO CÁO CẮT GIẢM, THU HỒI VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGUỒN NSNN NĂM 2013

THEO CHỈ THỊ SỐ 09/CT-TTg NGÀY 24/5/2013 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo công văn số 15441 /BTC-HCSN ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch được giao theo Quyết định 1902/QĐ-TTg ngày 19/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ và các quyết định giao kế hoạch của Ủy ban nhân dân các cấp	Số vốn đến ngày 30/6/2013 chưa phân bổ cho các dự án hoặc phân bổ sai quy định (phải cắt giảm kế hoạch)	Số vốn đã phân bổ cho các dự án nhưng đến ngày 30/6/2013 chưa triển khai thực hiện (phải cắt giảm kế hoạch)	Số vốn sử dụng sai quy định đề nghị thu hồi bổ sung dự phòng ngân sách nhà nước (phải thu hồi)
1	2	3	4	5	6
	Tổng số				
I	Vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSTW(*)				
1	Dự án ...				
2	Dự án ...				
	...				
II	Vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NS địa phương				
1	Dự án ...				
2	Dự án ...				
	...				

Ghi chú: (*): Bao gồm: vốn NSTW giao cho các Bộ, ngành và vốn NSTW hỗ trợ cho các địa phương.

Nơi nhận :

- Bộ Tài chính;
- Kho bạc nhà nước;
- Sở Tài chính tỉnh...
- Kho bạc nhà nước tỉnh....

..., ngày... tháng...năm 2013
Bộ trưởng (Chủ tịch UBND tỉnh)